TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 107/2024/QĐST-HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 23 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 138/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Khối Đ, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hồng N1, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83,110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Hồng N1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Hồng N1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Hồng N1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Văn T, sinh ngày 26/12/2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Giao cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Khánh Huyền, sinh ngày 30/12/2016 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau vì chưa ai yêu cầu. Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Hồng N1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể

quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Hồng N1 thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị N thỏa thuận chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0008621 ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị N số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND thị xã H;
- Chị cục THADS thị xã H;
- UBND phường Q;
- Lưu HS +VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn